

Số: /TTr-BKHCN

Hà Nội, ngày ' tháng năm 202..

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

**Về việc ban hành Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt
Đề án Chuyển đổi số ngành Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng**

Kính gửi: Thủ tướng Chính phủ

Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại điểm h, mục 4, Thông báo số 253/TB-VPCP ngày 20/8/2022 của Văn phòng Chính phủ về Kết luận Phiên họp thứ ba của Ủy ban Quốc gia về Chuyển đổi số ngày 08/8/2022 về việc xây dựng Đề án Chuyển đổi số ngành Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng, Bộ Khoa học và Công nghệ đã khẩn trương, phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương và các cơ quan liên quan tổ chức triển khai thực hiện xây dựng Đề án Chuyển đổi số ngành Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng đến năm 2025 định hướng đến năm 2030.

Sau khi nghiên cứu và tiếp thu ý kiến của các Bộ, ngành, địa phương và các cơ quan liên quan, Bộ Khoa học và Công nghệ đã rà soát, xây dựng, hoàn thiện dự thảo Đề án Chuyển đổi số ngành Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng đến năm 2025 định hướng đến năm 2030 (Đề án). Bộ Khoa học và Công nghệ xin báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, thông qua Đề án với những nội dung chính như sau:

I. TÍNH CẤP THIẾT

1. Cơ sở pháp lý

- Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Tại gạch đầu dòng (-) thứ ba, khoản 4, mục III của Nghị Quyết đã nêu rõ "*Ban hành hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn quốc gia làm nền tảng cho việc ứng dụng và phát triển các công nghệ cốt lõi của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư trong sản xuất và đời sống*". Tại Nghị quyết này Bộ Chính trị đã xác định đây là nhiệm vụ lớn, cấp thiết trong xây dựng Chính phủ số, kinh tế số và xã hội số là một thành tố không thể tách rời của trong cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Đây là cơ sở cho, các Bộ, ngành và địa phương xây dựng và triển khai thực hiện một số chính sách nhằm thúc đẩy phát triển chuyên môn nghiệp vụ dựa trên mô hình Chuyển đổi số ngành Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng. Cơ sở hạ tầng số, dữ liệu số, công nghệ số được xây dựng khá đồng bộ. Do vậy, Thủ tướng

Chính phủ đã chỉ đạo xây dựng Đề án Chuyển đổi số ngành Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

- Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030. Đã khẳng định cụ thể:

+ Tại điểm e, khoản 3, mục IV nêu rõ “*Xây dựng Hệ thống giám sát, đo lường mức độ cung cấp và sử dụng dịch vụ Chính phủ số*”;

+ Tại điểm i, khoản 3, mục IV “*Xây dựng các tiêu chuẩn, quy chuẩn, hướng dẫn kỹ thuật về Chính phủ số theo kịp sự phát triển của công nghệ, bảo đảm sự phát triển đồng bộ các mô hình Chính phủ số, bảo đảm an toàn, an ninh mạng, kết nối liên thông, chia sẻ hạ tầng kỹ thuật, dữ liệu giữa các hệ thống thông tin*”;

+ Tại điểm g, khoản 3 mục V nêu rõ “*Phát triển các ứng dụng, dịch vụ chuyên ngành phục vụ nội bộ và kết nối, chia sẻ dữ liệu với các hệ thống thông tin trong và ngoài bộ, ngành, địa phương theo nhu cầu*”.

Như vậy, Chính phủ số chuyển đổi cách thức phục vụ người dân, doanh nghiệp giảm chi phí, tăng năng suất của doanh nghiệp, tạo thuận lợi, mang lại sự hài lòng của người dân, để người dân, doanh nghiệp tham gia nhiều hơn vào hoạt động của cơ quan nhà nước để cùng tạo ra giá trị, lợi ích, sự hài lòng, niềm tin và đồng thuận xã hội. Chính phủ số chuyển đổi cách thức tổ chức, vận hành, môi trường làm việc và công cụ làm việc để cán bộ, công chức, viên chức có thể thực hiện tốt nhất nhiệm vụ của mình.

- Quyết định số 569/QĐ-TTg ngày 11/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ về Ban hành Chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đến năm 2030 cũng nêu rõ tại điểm d, khoản 6 phần IV: “*Triển khai mạnh mẽ hạ tầng chất lượng quốc gia theo hướng tập trung, thống nhất từ trung ương đến địa phương, đồng bộ, hiện đại và gắn với công nghiệp 4.0, đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế và nâng cao năng suất dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo. Xây dựng chỉ số Hạ tầng chất lượng quốc gia (NQI) trong Hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành khoa học và công nghệ*”.

Bộ Khoa học và Công nghệ đã khẩn trương chỉ đạo các đơn vị xây dựng các Chiến lược, Đề án, nhiệm vụ khoa học công nghệ để sớm trình Thủ tướng phê duyệt và áp dụng trong đó có Đề án Chuyển đổi số ngành Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

2. Luận giải thực tiễn

Hiện nay, hoạt động chuyển đổi số đang diễn ra mạnh mẽ, rộng khắp và đang là xu thế toàn cầu, chuyển đổi số là quá trình chuyển đổi từ quy trình, hệ thống quản lý từ thế giới thực sang thế giới số, bằng cách áp dụng các công nghệ mới như điện toán đám mây, dữ liệu lớn, Internet vạn vật, ... Từ đó, thay đổi phương thức điều hành, lãnh đạo, quy trình làm việc, tổ chức sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng...

Theo nghiên cứu mới đây nhất của Microsoft tại khu vực Châu Á TBD,

năm 2017, tác động mà chuyển đổi số mang lại cho GDP là khoảng 6%, năm 2019 là 25% và tới năm 2021 là 60%.

Kết quả nghiên cứu của McKensey chỉ ra rằng, vào năm 2025, mức độ tác động của chuyển đổi số tới GDP của nước Mỹ là khoảng 25%, với đất nước Brazil là 35%, còn ở các nước Châu Âu là khoảng 36%. Từ đây, có thể thấy khả năng tác động của chuyển đổi số đối với tăng trưởng GDP là rất lớn.

Tốc độ chuyển đổi số tại các khu vực và quốc gia là khác nhau, tùy thuộc vào mức độ phát triển công nghệ và tốc độ chuyển đổi mô hình doanh nghiệp. Trong đó khu vực châu Âu được đánh giá là khu vực có tốc độ chuyển đổi số nhanh nhất, tiếp đến là Mỹ và quốc gia tại châu Á.

Tại Hoa Kỳ, 55% các công ty mới đều bắt đầu khởi nghiệp kinh doanh dựa trên nền tảng chuyển đổi số. Khoảng 90% các tổ chức doanh nghiệp đã chuyển đổi và đưa ra chiến lược chuyển đổi số. Các doanh nghiệp sử dụng chuyển đổi số nhiều nhất là dịch vụ (95%), tài chính 93%, y tế 92%, giáo dục 89%, công nghệ 88%, sản xuất 87%, bán lẻ 86%, chính quyền 82%...

Tại Việt Nam, các mô hình chuyển đổi số cũng đang tạo ra những dịch vụ có ích cho người dân và doanh nghiệp tận dụng một cách hiệu quả nguồn lực nhân rồi của xã hội. Tuy nhiên, chuyển đổi số cũng có thể tạo ra mâu thuẫn giữa quan điểm bảo lưu cái cũ và cái mới, nó có thể thay đổi cơ bản với mô hình quản lý nhà nước sẽ tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh, tiêu dùng sản phẩm hàng hóa truyền thống. Hoạt động chuyển đổi số thế mạnh công nghệ mới đang giúp cho các doanh nghiệp khởi nghiệp giành lợi thế trên các lĩnh vực công nghiệp truyền thống. Xu thế này tạo ra những thay đổi quan trọng trong chuỗi giá trị các ngành công nghiệp cũng như chuỗi cung ứng toàn cầu. Trong bối cảnh của nền kinh tế số hiện nay, đòi hỏi các tổ chức, doanh nghiệp và mô hình truyền thống phải có sự thay đổi mạnh mẽ để tiếp tục tồn tại và phát triển.

Với dân số gần 100 triệu người và là nền kinh tế có tốc độ tăng trưởng nhanh nhất nhì khu vực, dân số trẻ năng động và có khả năng tiếp cận công nghệ cao nhanh chóng, các chuyên gia đánh giá Việt Nam có tiềm năng rất lớn trong việc chuyển đổi số. Đây là những cơ hội mạnh mẽ để các doanh nghiệp Việt Nam tạo ra sự đột phá trên thị trường nhờ vào chuyển đổi số.

Hoạt động chuyển đổi số ở nước ta thời gian qua đã đạt được những thành tựu nhất định. Các chủ trương, thể chế, chính sách về CDS là tương đối đầy đủ. Các văn bản pháp lý cơ bản đã được ban hành. Các ứng dụng công nghệ số được xây dựng nhanh chóng để cùng cả nước tham gia phòng chống dịch COVID-19; các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp, người dân đã tích cực sử dụng và đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong mọi mặt đời sống, kinh tế - xã hội, nhất là dịch vụ công trực tuyến.

Bên cạnh đó, công tác CDS vẫn còn những hạn chế xếp hạng về Chính phủ điện tử năm 2021 còn thấp (xếp thứ 6 trong các nước ASEAN). Việc kết nối giữa các nền tảng còn hạn chế; chưa làm tốt việc sử dụng chung dữ liệu. Việc triển khai xã hội số còn vướng mắc, nhất là cho người dân, doanh nghiệp.

Ngày 03/6/2020 Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 749/QĐ-TTg “Chương trình chuyển đổi số Quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” và Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030, trong đó nội dung triển khai các quyết định này, xác định rõ chuyển đổi số là quá trình tất yếu của Việt Nam để phát triển kinh tế - xã hội trong giai đoạn mới. Chương trình hướng tới mục tiêu kép là vừa phát triển Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số, vừa hình thành các doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam có năng lực đi ra toàn cầu. Đến năm 2030, Việt Nam trở thành quốc gia số, ổn định và thịnh vượng, tiên phong thử nghiệm các công nghệ và mô hình mới, đổi mới căn bản, toàn diện hoạt động quản lý, điều hành của Chính phủ, hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, phương thức sống, làm việc của người dân, phát triển môi trường số an toàn.

Trong thời gian qua ngành Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng đã có nhiều sự quan tâm về việc xây dựng các nền tảng công nghệ thông tin để phục vụ giải quyết các công việc. Tuy nhiên, kết quả triển khai hoạt động công nghệ thông tin hướng tới chuyển đổi số còn chậm chưa đáp ứng được nhu cầu thực tế. Việc xây dựng triển khai các cơ sở dữ liệu, hạ tầng công nghệ thông tin làm nền tảng phục vụ phát triển chuyển đổi còn nhiều hạn chế; các hệ thống thông tin dữ liệu còn cục bộ, chưa có kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin; chất lượng dữ liệu và thông tin chưa được cập nhật kịp thời, chính xác; nhiều hệ thống thông tin đã triển khai chưa bảo đảm an toàn, an ninh thông tin, mức độ tin cậy trong giao dịch điện tử thấp... Nguyên nhân chủ yếu của vấn đề trên là ngành chưa có một Đề án nào về Chuyển đổi số trong ngành Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng dẫn đến việc tổ chức xây dựng, kết nối, khai thác, sử dụng chưa đồng bộ, chưa hiệu quả.

3. Vai trò và tính chất đặc thù

Hoạt động ngành Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng trên nền tảng **03 Luật: Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật; Luật Đo lường; Luật Chất lượng sản phẩm hàng hóa**, đây là ngành có phạm vi, quy mô lớn với 03 Luật đặc thù có mối liên hệ cơ sở khoa học thống nhất, đồng bộ không thể tách rời từ Tiêu chuẩn đến Đo lường và chất lượng sản phẩm hàng hóa có tính đặc thù kỹ thuật chuyên môn cao, mang tính chất chuẩn mực, đi đầu, dẫn dắt nhất là hoạt động Chuyển đổi số. Hoạt động ngành Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng liên quan tới toàn bộ hoạt động sản xuất, kinh doanh tiêu dùng sản phẩm hàng hóa trong toàn quốc. Với quy mô mạng lưới toàn quốc trong quản lý nhà nước về Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng, việc triển khai hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ toàn ngành với nguồn thông tin, dữ liệu số rất lớn đòi hỏi sự thay đổi mạnh mẽ về phương thức làm việc, mô hình quản lý. Nhu cầu đồng bộ về hạ tầng kỹ thuật chuyên môn nghiệp vụ với hạ tầng số, dữ liệu số, nền tảng số ngành Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng là rất cần thiết để đáp ứng nhu cầu thúc đẩy sản xuất kinh doanh, tiêu dùng sản phẩm, hàng hóa góp phần xây dựng phát triển kinh tế xã hội trong bối cảnh toàn cầu hóa.

Hoạt động Chuyển đổi số ngành Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng là thực thi pháp luật về tiêu chuẩn đo lường chất lượng trong phạm vi cả nước, gồm: Tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật; đo lường; năng suất; chất lượng sản phẩm, hàng hóa; nhãn hàng hóa; mã số, mã vạch; đánh giá sự phù hợp; thông báo và hỏi đáp quốc gia về hàng rào kỹ thuật trong thương mại; giải thưởng chất lượng quốc gia; tổ chức quản lý và thực hiện các hoạt động dịch vụ công liên quan đến hoạt động này theo quy định của pháp luật.

- **Trong nước**, 10 Bộ, ngành liên quan và 63 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trong cả nước thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng sản phẩm, hàng hóa trong toàn quốc;

- **Quốc tế**, tham gia 14 tổ chức quốc tế và khu vực về tiêu chuẩn đo lường chất lượng, năng suất và mã số mã vạch như: Tổ chức Tiêu chuẩn hóa Quốc tế (ISO), Ủy ban kỹ thuật điện Quốc tế (IEC), Hội nghị toàn thể về Cân đo (CGMP), Tiểu ban Tiêu chuẩn và Đánh giá sự phù hợp của APEC (APEC/SCSC), Ủy ban Tư vấn về Tiêu chuẩn và Chất lượng ASEAN (ASEAN/ACCSQ), Tổ chức Năng suất Châu Á (APO), Chương trình Đo lường Châu Á - Thái Bình Dương (APMP), ...; duy trì hợp tác thường xuyên với hơn 30 tổ chức quốc tế, một số nước trên thế giới và khu vực thông qua hợp tác đa phương, song phương, Việt Nam có thể đẩy nhanh quá trình hội nhập với quốc tế và khu vực thông qua hoạt động chuyển đổi số."

- **Nguồn lực thông tin**: hơn 120.000 hồ sơ, văn bản, tài liệu; hơn 150.000.000 hồ sơ xử lý của 73 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền quản lý; hơn 13.500 TCVN (61% hài hòa Tiêu chuẩn Quốc tế); hơn 800 QCVN; 55.000 mã vạch cấp cho doanh nghiệp; hơn 45.700 thông báo về hàng rào kỹ thuật trong thương mại; hơn 20.000 hồ sơ chứng nhận nghiệp vụ; hơn 12.000.000 phương tiện đo được kiểm định; hơn 33.300 mẫu phương tiện đo được phê duyệt; 4.490 hồ sơ kiểm định viên được chứng nhận; hơn 5.500 hồ sơ chuẩn đo lường được chứng nhận; hơn 200.000 hồ sơ dữ liệu chứng nhận; Năng suất chất lượng; Chất lượng sản phẩm hàng hóa; trang thiết bị cơ sở hạ tầng; tổ chức nhân sự, tài chính; ...

Do vậy, với quy mô, phạm vi ngành Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng trên toàn quốc liên quan đến nhiều Bộ, ngành và địa phương nên rất cần sự quan tâm, chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ để đảm bảo việc triển khai thành công, đồng bộ, hiệu quả, thống nhất từ trung ương đến địa phương.

II. NỘI DUNG CHÍNH ĐỀ ÁN CHUYỂN ĐỔI SỐ NGÀNH TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG

1. Về quan điểm

Tổ chức phát triển các nền tảng công nghệ số chuyên ngành Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng hiện đại từ Trung ương đến địa phương là giải pháp đột phá về thay đổi phương thức làm việc của cán bộ, phục vụ người dân và doanh nghiệp. Kết hợp mô hình triển khai tập trung và phân tán, tuân thủ Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam và Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử

hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 của Chính phủ.

Lấy người dân và doanh nghiệp là trung tâm trong hoạt động Chuyển đổi số ngành Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng đảm bảo thống nhất, minh bạch, hiệu lực, hiệu quả. Phát triển các nền tảng số, dữ liệu số, hạ tầng số để kết nối giữa trung ương và địa phương; trong nước và quốc tế; tạo sự thay đổi lớn của công chức, viên chức, người lao động với người dân và doanh nghiệp về cách thức tổ chức, cách thức phục vụ và thay đổi phương thức làm việc phù hợp với quá trình hội nhập, phát triển kinh tế, xã hội đất nước.

2. Về mục tiêu chung

Chuyển đổi số ngành Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng nhằm triển khai các hoạt động Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng trên môi trường số, được thiết kế và vận hành dựa trên nền tảng dữ liệu số và công nghệ số, có khả năng cung cấp dịch vụ chất lượng hơn, tối ưu hơn, hiệu quả hơn trong thực thi pháp luật về Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng trong phạm vi cả nước phục vụ người dân và doanh nghiệp góp phần phát triển kinh tế, xã hội đất nước.

3. Về nội dung xây dựng Đề án Chuyển đổi số của ngành Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030

3.1. Định hướng Chuyển đổi số trong quản lý

- Tăng cường tổ chức quản lý, điều hành, minh bạch, kịp thời, chính xác, hiệu lực, hiệu quả trong hoạt động Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng dựa trên dữ liệu số, công nghệ số giải quyết hiệu quả những vấn đề lớn góp phần phát triển kinh tế xã hội của đất nước;

- Chuyển đổi số ngành Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng theo hướng mở để người dân, doanh nghiệp và tổ chức khác tham gia một cách phù hợp tăng cường minh bạch, nâng cao chất lượng dịch vụ, cùng giải quyết vấn đề và cùng tạo ra giá trị cho xã hội;

- Cần xây dựng tài nguyên, cơ sở dữ liệu ngành theo hướng mở có kết nối, chia sẻ để cung cấp dữ liệu tiêu chuẩn đo lường chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp;

- Tổ chức phát triển các nền tảng số chuyên ngành từ Trung ương đến địa phương là giải pháp đột phá. Kết hợp mô hình triển khai tập trung và phân tán, tuân thủ Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam và Kiến trúc của các Bộ, ngành, địa phương. Phát triển các nền tảng theo hướng cung cấp dịch vụ đồng bộ, thông suốt để có thể sử dụng tại mọi nơi. Các nền tảng, ứng dụng và dịch vụ quy mô quốc gia phải được làm trước, làm tốt, làm tập trung.

3.2. Đáp ứng nhu cầu Chuyển đổi số trong hệ thống ngành

Đề đáp ứng nhu cầu phát triển và phục vụ tốt người dân, doanh nghiệp trong việc thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội, bài toán đặt ra của ngành Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng, cụ thể:

- Tăng hiệu lực, hiệu quả của công tác quản lý nhà nước về tiêu chuẩn đo lường chất lượng theo mô hình công nghệ số kết hợp tập trung và phân tán từ Trung ương đến các địa phương;

- Tăng năng suất lao động của đội ngũ công chức, viên chức và người lao động trong toàn ngành Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng;

- Triển khai nền tảng số dịch vụ Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng như: Chứng nhận, thử nghiệm, kiểm định, hiệu chuẩn, giám định, truy xuất nguồn gốc,... đáp ứng nhu cầu của người dân, tổ chức, doanh nghiệp;

- Công chức, viên chức, người lao động trong toàn ngành *Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng* được tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng phân tích, khai thác dữ liệu và công nghệ số, có năng lực kiến tạo phát triển, dẫn dắt chuyển đổi số trong phạm vi trách nhiệm được giao;

- Đáp ứng nhu cầu người dân, doanh nghiệp có thể sử dụng dịch vụ số theo nhu cầu khi cần, theo cách thuận tiện, trực tuyến hoặc trực tiếp, dễ dàng, đơn giản, nhanh chóng, không giấy tờ, không cần sự hiện diện nếu pháp luật không yêu cầu;

- Người dân, doanh nghiệp và các tổ chức khác có thể dễ dàng tham gia ý kiến đóng góp, phản ánh cho hoạt động ngành Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng và nhận được ý kiến phản hồi về kết quả tham gia của mình;

- Hoạt động dựa trên dữ liệu và công nghệ số, tạo ra môi trường làm việc và công cụ làm việc để cán bộ, công chức, viên chức có thể thực hiện tốt nhất nhiệm vụ của mình, kết nối và hợp tác với nhau dễ dàng hơn, đưa ra quyết định kịp thời hơn, ban hành chính sách tốt hơn, sử dụng nguồn lực tối ưu hơn;

- Triển khai các hệ thống kỹ thuật bảo đảm năng lực, an toàn thông tin cho Mạng truyền số liệu chuyên dùng kết nối các hệ thống thông tin, liên thông, chia sẻ dữ liệu phục vụ Chính phủ số;

- Thống nhất chỉ đạo về Chuyển đổi số ngành nhằm đáp ứng công tác chỉ đạo hiệu lực, hiệu quả trong quản lý và đầu tư về công nghệ thông tin và Chuyển đổi số: Xây dựng, xử lý, khai thác thông tin phục vụ công tác quản lý nhà nước từ Trung ương đến địa phương; xây dựng dữ liệu số, chia sẻ có phần cấp phân quyền; xây dựng hệ thống thông tin tác nghiệp, phục vụ quản lý nhà nước của Tổng cục với Bộ, ngành, địa phương...

3.3. Giải pháp chính

- ***Xây dựng hoàn thiện thể chế, cơ chế chính sách phục vụ chuyển đổi số ngành Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng phù hợp với pháp luật Việt Nam và thông lệ quốc tế.***

- Đi đầu, dẫn dắt trong xây dựng hạ tầng số, dữ liệu số, nền tảng công nghệ số ngành Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng hiện đại theo hướng cung cấp dịch vụ đồng bộ, thông suốt để có thể sử dụng mọi lúc, mọi nơi. Các nền tảng số, dữ liệu số và dịch vụ số có quy mô quốc gia phải được làm trước, làm tốt để nâng cao năng suất lao động cho công chức, viên chức và người lao động trong

toàn ngành Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng góp phần phục vụ người dân và doanh nghiệp góp phần phát triển kinh tế, xã hội.

- Xây dựng đội ngũ công chức, viên chức và người lao động số ngành Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng có trình độ, tay nghề cao phù hợp trong giải quyết và xử lý công việc trên các nền tảng số phục vụ người dân, doanh nghiệp hiệu quả.

- Thúc đẩy kết nối các nền tảng số, dữ liệu số quốc gia với các nền tảng số quốc tế nhất là các tổ chức doanh nghiệp trong nước và người ngoài hoạt động liên quan đến ngành Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

- Tổ chức hoạt động ngành Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng được thiết kế theo mô hình hiện đại, cách thức vận hành dựa trên dữ liệu và nền tảng công nghệ số, tạo ra môi trường làm việc và công cụ làm việc hiệu quả hơn. Nâng cao năng lực phục vụ người dân, doanh nghiệp trong sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng sản phẩm hàng hóa trong nước và nước ngoài.

III. NGUỒN KINH PHÍ

Kinh phí thực hiện gồm: Ngân sách nhà nước; nguồn đầu tư, tài trợ từ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân, cộng đồng và các nguồn kinh phí hợp pháp khác, trong đó: Ngân sách nhà nước thực hiện theo quy định phân cấp ngân sách, trong đó tăng cường lồng ghép với các đề án, chương trình, kế hoạch liên quan để tổ chức triển khai xây dựng và tổ chức duy trì hoạt động chuyển đổi số trong ngành Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng; Huy động các nguồn kinh phí hợp pháp khác từ doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân, cộng đồng trong và ngoài nước cùng tham gia đầu tư, tài trợ kinh phí để nghiên cứu, ứng dụng công nghệ và thực hiện chuyển đổi số trong ngành Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ Khoa học và Công nghệ (Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng là cơ quan thường trực) chủ trì, phối hợp, hướng dẫn các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện Đề án và tổ chức triển khai thực hiện Đề án; hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, tổng hợp kết quả thực hiện; tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Chương trình; đề xuất, kiến nghị Thủ tướng Chính phủ điều chỉnh, bổ sung Đề án trong trường hợp cần thiết...

2. Xây dựng các nội dung phân công nhiệm vụ, trách nhiệm của các Bộ, ngành và địa phương và các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân có liên quan.

V. KIẾN NGHỊ

Trên cơ sở tính chất đặc thù công việc, đòi hỏi phải sớm thay đổi phương thức làm việc, nâng cao trình độ chuyên môn kỹ thuật cao, tiếp cận các nền tảng công nghệ hiện đại việc “Chuyển đổi số ngành Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng” là rất cần thiết, đây là ngành có quy mô, phạm vi trên toàn quốc liên quan đến nhiều Bộ, ngành và địa phương. Do vậy, rất cần sự quan tâm, chỉ đạo

của Thủ tướng Chính phủ để đảm bảo việc triển khai thành công, đồng bộ, hiệu quả, thống nhất từ trung ương đến địa phương.

Bộ Khoa học và Công nghệ kính trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt Đề án làm căn cứ để các Bộ, ngành, địa phương, tổ chức, cá nhân liên quan thực hiện nhiệm vụ quan trọng này./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phó Thủ tướng Chính phủ Vũ Đức Đam;
- Văn phòng Chính phủ;
- Lưu: VT, TĐC (5b).

BỘ TRƯỞNG

Huỳnh Thành Đạt